

# KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CD: ĐỒ DÙNG ĐỒ CHƠI CỦA BÉ – NGÀY 20/11

Nhánh 3: Ngày hội của cô giáo, từ ngày 17/11 đến ngày 21/11/2025

| Thứ<br>Hoạt động                                          |                             | Thời<br>gian          | Thứ 2                                                                   | Thứ 3                                                                                      |
|-----------------------------------------------------------|-----------------------------|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|
| Đón trẻ                                                   |                             | 50 – 60<br>phút       | - Đón trẻ, nhắc nhở trẻ chào cô, chào bố mẹ, hướng dẫn trẻ cất đồ       |                                                                                            |
| Tắm nắng thể dục sáng                                     |                             |                       | - Trò chuyện về ngày nhà giáo Việt Nam 20/11. DTV: Bó hoa, hộp          |                                                                                            |
|                                                           |                             |                       | * Nội dung:                                                             | * Mục tiêu:                                                                                |
|                                                           |                             |                       | - Hô hấp: Thổi bóng                                                     | - Trẻ có thể tập được các động                                                             |
|                                                           |                             |                       | - Tay: Hai tay đưa sang ngang, hạ xuống.                                | Tác theo nhịp                                                                              |
|                                                           |                             |                       | - Lưng bụng: Cúi người xuống, đứng thẳng người lên .                    | - Trẻ có kỹ năng tập các động tác theo cô                                                  |
|                                                           |                             |                       | - Chân: Ngồi xổm, đứng lên.                                             | - Trẻ có ý thức tham gia tập                                                               |
|                                                           |                             |                       |                                                                         | *Chuẩn bị:Trang phục gọn gàng; - Sân tập bằng phẳng.                                       |
|                                                           |                             |                       |                                                                         |                                                                                            |
| Chơi - tập                                                | Chơi tập có chủ đích        | 10 – 15<br>phút       | <b>PTVD</b>                                                             | <b>Nhận biết</b>                                                                           |
|                                                           |                             |                       | <i>Nhún bật tại chỗ (24-36 tháng)</i>                                   | Nhận biết màu đỏ, xanh, vàng                                                               |
|                                                           |                             |                       | <i>Đứng tung bóng (18-24 tháng)</i>                                     |                                                                                            |
|                                                           |                             | TC: Lăn bóng về nhà   |                                                                         |                                                                                            |
|                                                           | Dạo chơi ngoài trời         | 25 – 35<br>phút       | Dạo chơi quanh sân; Quan sát cây dừa cảnh; Trải nghiệm cảm hoa          |                                                                                            |
|                                                           |                             |                       | Trò chơi vận động: Chuông reo ở đầu,thổi bong bóng, dung dăng           |                                                                                            |
|                                                           |                             |                       | Chơi tự do: Chơi với hạt hạt, lá cây, bóng, màu nước, rơm, hoa tươi,    |                                                                                            |
|                                                           | Chơi tập ở các khu vực chơi | 30 – 35<br>phút       | * Nội dung:                                                             | * Mục tiêu:                                                                                |
|                                                           |                             |                       | - Góc thao tác vai: Bế em, tập cầm thìa đưa cho em ăn. nghe điện thoại. | - Trẻ biết bắt chước được một vài hành vi xã hội Bế em, cho... em ăn, nghe điện thoại .... |
|                                                           |                             |                       | - Góc NT: Chơi với các dụng cụ âm nhạc: Xắc xô, phách tre ....          | - Trẻ biết chơi với các dụng cụ âm nhạc                                                    |
| - Góc vận động: Thả bóng, đá bóng vào gôn, ném bóng.      |                             |                       | - Trẻ có kỹ năng thả bóng đá bóng, ném bóng.                            |                                                                                            |
| - Góc HĐVDV: Xâu vòng, nhào đất nặn, chơi với nút chai... |                             |                       | - Trẻ có kỹ năng: Xâu vòng, Nhào đất nặn, vụn nắp chai                  |                                                                                            |
|                                                           |                             |                       |                                                                         |                                                                                            |
|                                                           |                             |                       |                                                                         |                                                                                            |
|                                                           |                             |                       |                                                                         |                                                                                            |
| Ăn chính                                                  |                             | 50 -60<br>phút        | Cô chuẩn bị cho trẻ vệ sinh, rửa mặt, rửa tay                           |                                                                                            |
|                                                           |                             |                       | Cô kê bàn, ghế cho trẻ ăn, cô chia ăn, cô giới thiệu món ăn với trẻ     |                                                                                            |
| Ngủ                                                       |                             | 140 -150<br>phút      | Cô chuẩn bị đầy đủ giát giường, gối cho trẻ, dạy trẻ xếp gối vào chỗ    |                                                                                            |
|                                                           |                             |                       | Cho trẻ nghe bài hát dân ca, hát ru trước khi ngủ. trẻ ngủ 1 giấc buổi  |                                                                                            |
| Ăn phụ                                                    |                             | 20 – 30<br>phút       | Cô kê dọn bàn ăn cho trẻ, cô chia phần ăn phụ, dạy trẻ mời cô, mời      |                                                                                            |
|                                                           |                             |                       |                                                                         |                                                                                            |
| Chơi - tập                                                | 50 – 60<br>phút             | TCM: TCVĐ “Hái hoa”   | Trải nghiệm làm bông hoa từ lá cây.                                     |                                                                                            |
|                                                           |                             | Chơi góc theo ý thích | Chơi góc theo ý thích                                                   |                                                                                            |
|                                                           |                             |                       |                                                                         |                                                                                            |
| Ăn chính                                                  |                             | 50 – 60<br>phút       | Cô kê ghế vào bàn ăn, rửa tay trước khi ăn, dạy trẻ tự xúc cơm, trẻ ăn  |                                                                                            |
|                                                           |                             |                       |                                                                         |                                                                                            |
| Trả trẻ                                                   |                             | 50 – 60<br>phút       | - Trao đổi thông tin của trẻ trong ngày với phụ huynh.                  |                                                                                            |
|                                                           |                             |                       | - Trẻ chơi theo ý thích, trò chuyện, xem tranh ảnh, lô tô video về một  |                                                                                            |
|                                                           |                             |                       | - Vệ sinh trả trẻ                                                       |                                                                                            |

Thời gian thực hiện chủ đề lớn: 4 tuần từ 03/11 đến ngày 28 tháng 11 năm 2025  
\* Giáo viên dạy sáng: Trần Thị Nguyệt Nga \* Giáo viên dạy chiều: Ngô Thị Nhuận

| Thứ 4                                                                                          |  | Thứ 5                                                                                                                                            |  | Thứ 6                      |  |
|------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|----------------------------|--|
| chơi đúng nơi quy định.                                                                        |  |                                                                                                                                                  |  |                            |  |
| Quà. Điềm danh                                                                                 |  |                                                                                                                                                  |  |                            |  |
| * Tổ chức hoạt động                                                                            |  |                                                                                                                                                  |  |                            |  |
| 1. Khởi động: Đi thường, đi nhanh, chạy chậm, chạy nhanh, chạy chậm, đi nhanh, đi thường       |  |                                                                                                                                                  |  |                            |  |
| - Đội hình vòng tròn                                                                           |  |                                                                                                                                                  |  |                            |  |
| 2. Trọng động - Tập mỗi động tác 3 – 4 lần                                                     |  |                                                                                                                                                  |  |                            |  |
| 3. Hồi tĩnh: Đi nhẹ nhàng hít thở                                                              |  |                                                                                                                                                  |  |                            |  |
| VĐTN: Cô và mẹ                                                                                 |  |                                                                                                                                                  |  |                            |  |
|                                                                                                |  |                                                                                                                                                  |  |                            |  |
|                                                                                                |  |                                                                                                                                                  |  |                            |  |
|                                                                                                |  |                                                                                                                                                  |  |                            |  |
| HĐVĐV:                                                                                         |  | Hoạt động có chủ định                                                                                                                            |  | Hoạt động có chủ định      |  |
| Tô màu bông hoa màu đỏ                                                                         |  | Thơ: Cô dạy                                                                                                                                      |  | NN NH: Cô và mẹ            |  |
| (M)                                                                                            |  | (Đc Nguyễn Hương - PHT                                                                                                                           |  | TC: Ai nhanh nhất          |  |
|                                                                                                |  | lên lớp dạy thay)                                                                                                                                |  |                            |  |
| tặng cô.                                                                                       |  |                                                                                                                                                  |  |                            |  |
| , dung dễ, cây cao, cỏ thấp.                                                                   |  |                                                                                                                                                  |  |                            |  |
| sỏi, đá...                                                                                     |  |                                                                                                                                                  |  |                            |  |
|                                                                                                |  |                                                                                                                                                  |  |                            |  |
| * Chuẩn bị:                                                                                    |  | * Tổ chức hoạt động:                                                                                                                             |  |                            |  |
| - Búp bê, bát thìa, điện thoại                                                                 |  | - Trước khi chơi: Cô giới thiệu chủ đề, các góc chơi, đồ chơi các góc.                                                                           |  |                            |  |
|                                                                                                |  | - Quá trình chơi: Cô hướng dẫn trẻ vào góc chơi, cô nhận vai trong các nhóm chơi, phân vai chơi cho trẻ, hướng dẫn trẻ chơi và cô chơi cùng trẻ. |  |                            |  |
| - Các dụng cụ âm nhạc sẵn.                                                                     |  | - Động viên khuyến khích trẻ chơi                                                                                                                |  |                            |  |
| - Bóng to, bóng nhỏ, hộp chữ nhật.                                                             |  | - Nhận xét: Cô đến từng góc nhận xét nhẹ nhàng và cho trẻ thu dọn đồ chơi giúp cô.                                                               |  |                            |  |
| - Hạt vòng, đất nặn, nắp chai cộc gỗ.                                                          |  |                                                                                                                                                  |  |                            |  |
|                                                                                                |  |                                                                                                                                                  |  |                            |  |
| tổ chức cho trẻ ăn, dạy trẻ tự xúc cơm, trẻ ăn xong uống nước xúc miệng.                       |  |                                                                                                                                                  |  |                            |  |
| ngủ, dạy trẻ thói quen vệ sinh trước khi đi ngủ. Trẻ tập nói với người lớn khi có nhu vệ sinh. |  |                                                                                                                                                  |  |                            |  |
| trưa, trẻ ngủ đủ giấc.                                                                         |  |                                                                                                                                                  |  |                            |  |
| các bạn, nhận quà bằng 2 tay.                                                                  |  |                                                                                                                                                  |  |                            |  |
|                                                                                                |  |                                                                                                                                                  |  |                            |  |
| LQKTM: Đọc thơ “Cô dạy”                                                                        |  | Ôn VĐ: Nhún bật tạo chỗ;                                                                                                                         |  | Đọc đồng dao: Lộn cầu vòng |  |
| Chơi góc theo ý thích                                                                          |  | Đứng tung bóng                                                                                                                                   |  | Chơi góc theo ý thích      |  |
|                                                                                                |  | Chơi góc theo ý thích                                                                                                                            |  |                            |  |
|                                                                                                |  |                                                                                                                                                  |  |                            |  |
| cơm xong uống nước xúc miệng.                                                                  |  |                                                                                                                                                  |  |                            |  |
|                                                                                                |  |                                                                                                                                                  |  |                            |  |
| - Trẻ chào bố mẹ, lấy ba lô, chào cô.                                                          |  |                                                                                                                                                  |  |                            |  |
| số hoạt động trong ngày hội của cô giáo.                                                       |  |                                                                                                                                                  |  |                            |  |
|                                                                                                |  |                                                                                                                                                  |  |                            |  |